TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**
Số: 52/2017/QĐST - HNGĐ	*Như Xuân, ngày 29 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn chị: **Hà Thị C - Sinh năm: 1990.**

Nơi ĐKHKTT: Thôn Đồng Thanh, xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Vân Thành, xã Cát Vân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn anh: **Bùi Văn D - Sinh năm: 1985.**

Nơi ĐKHKTT: Thôn Đồng Thanh, xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Đồng Thanh, xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào điều 55; 57; 58; 68; 69; 70; 71; 72; 81; 82; 83; 84 110; 116; 117 và Điều 119 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 6, 19, 26 và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị C và anh Bùi Văn D**.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***- Về hôn nhân*:** Chị Hà Thị C và anh Bùi Văn D đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 28 tháng 5 năm 2008 có giấy chứng nhận kết hôn do UBND xã Cát Vân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa cấp.

Chị Hà Thị C và anh Bùi Văn D kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, không ai bị ép buộc. Trong quá trình chung sống vợ chồng sống được gần 4 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống anh, chị thường xuyên lời qua tiếng lại, cãi cọ, xúc phạm lẫn nhau mặc dù đã được gia đình hòa giải nhiều lần nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Từ đầu năm 2011 đến nay vợ chồng đã sống ly thân nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy chị Hà Thị C và anh Bùi Văn D đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Vợ chồng thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hà Thị C và anh Bùi Văn D đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Trong quá trình chung sống vợ chồng không ai có con riêng và có với nhau 01 con chung. Cháu tên là: Bùi Hà Ch - Giới tính: Nữ. Sinh ngày: 13/7/2008. Cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực. Hiện cháu đang sống cùng vợ chồng tại thôn Vân Thành, xã Cát Vân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Theo ý kiến của cháu Bùi Hà Ch và chị Hà Thị C, anh Bùi Văn D cùng có ý kiến chung, thống nhất giao cháu Bùi Hà Ch cho chị Hà Thị C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu, anh Bùi Văn D có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Thời điểm cấp dưỡng là từ ngày 01/9/2017 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Anh D có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản anh thực hiện quyền này, anh D có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con theo quy định.

- Về tài sản và công nợ: Chị Hà Thị C và anh Bùi Văn D thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hà Thị C và Bùi Văn D đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Chị Hà Thị C và anh Bùi Văn D mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí DS- HNGĐ sơ thẩm. Ngoài ra anh D còn phải chịu 150.000 đồng tiền án phí DSST không giá ngạch (là người cấp dưỡng nuôi con). Tổng cộng anh D phải chịu là 225.000 đồng. Chị C đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, vì vậy chị C được nhận lại 225.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân, theo biên lai thu tiền AA/2016/0001856, ngày 01 tháng 8 năm 2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Xuân;
- THA DS huyện Như Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã Cát Vân, huyện Như Xuân;
- Lưu H/s.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Công Tuấn